

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MS
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2024/HSST
Ngày : 10- 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MS, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tráng A Tênh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đ Việt
- Ông Cầm Văn Tổ

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lương Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MS tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lò Huỳnh Đ, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20/12/1999 tại huyện MS, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản SL, xã CC, huyện MS, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Lò Văn D và bà Tòng Thị H. Bị cáo có vợ là Lương Thị T sinh năm 2002, trú tại: Bản SL, xã CC, huyện MS, tỉnh Sơn La. Bị cáo có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Văn T, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02/02/2000 tại huyện MS, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản H, xã CC, huyện MS, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Hà Văn Ng và bà Hà Thị X. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

3. Hà Văn T1, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 04/02/2005 tại huyện MS, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản P, xã CC, huyện MS, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Hà Văn Ch và bà Hà Thị T. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Hà Văn Ng, sinh năm 1973, địa chỉ: Bản H, xã CC, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 21/12/2023, Lò Huỳnh Đ đang đi bộ trên đường dân sinh thuộc bản CN, xã CC, huyện MS thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ), Đ hỏi và mua được 02 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 400.000VNĐ. Sau đó, Đ cầm gói Heroine đi về nhà, cất giấu trong ví cá nhân, mục đích để sử dụng và nếu có ai hỏi thì bán để kiếm lời. Khoảng 14 giờ 05 phút ngày 22/12/2023, Hà Văn T gặp Hà Văn T1 tại quán điện tử Cao Cường thuộc bản Sài Lương, xã CC, huyện MS. T rủ T1 góp tiền mua Heroine cùng nhau sử dụng, T1 đồng ý và đưa cho T 100.000VNĐ. Sau đó T nhắn tin qua ứng dụng “Messenger” trên điện thoại di động cho Đ, đặt vấn đề hỏi mua 300.000VNĐ Heroine, Đ nhắn tin trả lời đồng ý và bảo T mang tiền đến nhà Đ. T điều khiển xe mô tô hiệu SUZUKI BEST, màu đỏ, không gắn biển kiểm soát đến nhà Đ đưa cho Đ 300.000VNĐ (trong đó T1 góp 100.000VNĐ, T góp 200.000VNĐ). Đ cầm tiền và bảo T đi về, còn Đ đi vào nhà lấy 01 gói Heroine cất giấu trong ví gói lại bằng lớp giấy báo màu trắng in nhiều chữ viết màu đen rồi cất giấu trong túi quần phía trước bên phải, gói Heroine còn lại Đ cất giấu trên đệm giường ngủ trong nhà, mục đích để sử dụng và nếu có ai hỏi thì bán để kiếm lời. Đ nhắn tin cho T đến nhà Đ lấy Heroine, T đồng ý và bảo T1 đến nhà Đ lấy Heroine. T1 điều khiển xe mô tô hiệu SUZUKI BEST, màu đỏ, không gắn biển kiểm soát đến nhà Đ lấy gói Heroine rồi quay lại quán điện tử Cao Cường đưa gói Heroine cho T, T cất giấu gói Heroine trong túi quần bên trái phía trước rồi điều khiển xe mô tô hiệu SUZUKI BEST, màu đỏ, không gắn biển kiểm soát chở T1 đi về hướng xã Nà Bó, huyện MS. Sau khi đi được khoảng 100m, T đưa gói Heroine cho T1 rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi theo đường bản Yên Bình, xã CC đến đường dân sinh thuộc tiểu khu 7, xã Nà

Bố, huyện MS để tìm nơi sử dụng ma túy. T1 cất giấu gói Heroine vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc. Khi đi đến khu vực đường dân sinh thuộc tiểu khu 7, xã Nà Bó, huyện MS T và T1 bị tổ công tác Công an huyện MS phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng: 01 gói nilon màu hồng bên ngoài gói bằng giấy báo màu trắng in chữ đen, bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine. Ngoài ra còn tạm giữ: 01 xe mô tô hiệu SUZUKI BEST, màu đỏ, không gắn biển kiểm soát.

Căn cứ vào lời khai và vật chứng thu giữ của T, T1, Cơ quan điều tra Công an huyện MS thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật của Lò Huỳnh Đ phát hiện và thu giữ: 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine và các mảnh bột nén màu trắng nghi là Heroine tại vị trí đệm giường ngủ của Đ; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu KYOCERA TORQUE KYV 35, đã qua sử dụng cũ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu FONROX, màu xanh, kèm 01 sim, đã qua sử dụng cũ.

Ngày 22/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MS phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Hà Văn T, Hà Văn T1 và Lò Huỳnh Đ, kết quả: Vật chứng thu giữ của Hà Văn T và Hà Văn T1 có khối lượng 0,13 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M1; vật chứng thu giữ của Lò Huỳnh Đ có khối lượng 0,39 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M2, M3.

Tại Kết luận giám định số 173/KLMT ngày 29/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *“Mẫu ký hiệu M1 đến M3 gửi giám định đều là ma túy; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M1 = 0,13 gam, M2 = 0,08 gam, M3 = 0,31 gam.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ 0,52 gam, Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSMS ngày 25/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MS truy tố bị cáo Lò Huỳnh Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251, các bị cáo Hà Văn T, Hà Văn T1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Huỳnh Đ từ 26 đến 30 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 14 đến 17 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T1 từ 13 đến 16 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy báo màu trắng có chữ viết màu đen, 03 mảnh nilon màu hồng gói ma túy ban đầu được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện MS phát hành.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu KYOCERA TORQUE KYV 35 kèm 01 sim, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Lò Huỳnh Đ.

Trả lại cho bị cáo Lò Huỳnh Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu FONROX, màu xanh, kèm 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng cũ.

Trả lại cho ông Hà Văn Ngoan 01 chiếc xe máy loại xe thô, không gắn biển kiểm soát, vỏ thân xe màu đỏ bên trên có dán dòng chữ SUZUKI Best, phần vỏ nhựa ốp đèn và không có yếm, không có số khung, số máy, xe đã qua sử dụng cũ.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000VNĐ.

Các bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về xử lý vật chứng và đề nghị được trả lại chiếc xe máy loại xe thô để quản lý sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thực hiện đường lối tố tụng trong vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện MS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện MS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về đường lối giải quyết vụ án:

Căn cứ biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Tổ công tác Công an thị trấn Hát Lót, huyện MS, tỉnh Sơn La lập vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 22/12/2023 đối với các bị cáo Hà Văn T và Hà Văn T1 thu giữ 0,13 gam Heroine các bị cáo khai nhận mua của bị cáo Lò Huỳnh Đ để sử dụng chung.

Căn cứ biên bản khám xét lập hồi 21 giờ 00 ngày 22/12/2023 của Cơ quan điều tra Công an huyện MS, tỉnh Sơn La thu giữ 0,39 gam Heroine bị cáo Lò Huỳnh Đ tàng trữ để sử dụng và bán kiếm lời.

Kết luận giám định số 173/KLMT ngày 29/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ ký hiệu M1 của Hà Văn T, Hà Văn T1 là 0,13 gam loại Heroine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Lò Huỳnh Đ ký hiệu M2, M3 là 0,39 gam loại Heroine.

Các bị cáo tại phiên tòa thừa nhận: Ngày 22/12/2023, do nghiện ma túy nên Hà Văn T1 và Hà Văn T đã góp tiền mua trái phép của Lò Huỳnh Đ 0,13 gam Heroine với giá 300.000 VNĐ để cùng nhau sử dụng. Căn cứ vào lời khai của T1, T, Cơ quan điều tra Công an huyện MS đã tiến hành khám xét, khẩn cấp người, nơi ở, đồ vật đối với Lò Huỳnh Đ thu giữ 0,39 gam Heroine Đ tàng trữ để sử dụng và bán kiếm lời.

Lời khai của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Về vai trò đồng phạm của các bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Lò Huỳnh Đ phạm tội độc lập đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo Hà Văn T và Hà Văn T1 là đồng phạm đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong đó, bị cáo T là người rủ bị cáo T1 đi mua ma túy, góp 200.000VNĐ và là người trực tiếp nhắn tin hỏi mua ma túy với bị cáo Đ nên giữ vai trò là người chủ mưu, khởi xướng. Bị cáo T1 sau khi được bị cáo T rủ đi mua ma túy đã đồng ý và góp tiền (100.000VNĐ), T1 là người trực tiếp đi nhận ma túy từ bị cáo Đ nên giữ vai trò là người thực hành trong vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Huỳnh Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; các bị cáo Hà Văn T1, Hà Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 22/CT-VKSMS ngày 25/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MS truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai cho các bị cáo.

[3] Xét tính chất vụ án:

Các bị cáo biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trên thị trường nhưng các bị cáo vẫn mua ma túy với

mục đích bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với các bị cáo. Bị cáo Hà Văn T, Hà Văn T1 đã tự giác khai ra việc mua ma túy của bị cáo Lò Huỳnh Đ nên Cơ quan điều tra có căn cứ để khám xét và bắt giữ bị cáo Đ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: *“Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án”*.

Các bị cáo đều có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng có giá trị, cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc Heroine bị thu giữ, Lò Huỳnh Đ khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ) tại đường dân sinh thuộc bản Cà Nam, xã CC, huyện MS với giá 400.000VNĐ. Bị cáo T, T1 cùng nhau góp 300.000VNĐ mua là ma túy từ bị cáo Đ. Việc mua bán không có ai biết và chứng kiến. Số tiền các bị cáo dùng để mua bán ma túy là tiền do lao động có, ngoài lời khai của các bị cáo không có căn cứ có liên quan đến tài sản của người khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, mở rộng vụ án. Buộc Lò Huỳnh Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về toàn bộ khối lượng 0,52 gam Heroine thu giữ trong vụ án, Hà Văn T và Hà Văn T1 phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng 0,13 gam Heroine bị thu giữ trong vụ án.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với số ma túy bị thu giữ trong vụ án đã lấy toàn bộ làm mẫu giám định, không hoàn lại.

Đối với 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy báo màu trắng có chữ viết màu đen, 03 mảnh nilon màu hồng gói ma túy ban đầu được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện MS phát hành. Xét là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu KYOCERA TORQUE KYV 35 kèm 01 sim điện thoại, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lò Huỳnh Đ. Là

phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy với bị cáo Hà Văn T nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47, Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu FONROX, màu xanh, kèm 01 sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lò Huỳnh Đ, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xác nhận là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Đ quản lý, sử dụng.

Đối với 01 chiếc xe máy loại xe thô, không gắn biển kiểm soát, vỏ thân xe màu đỏ bên trên có dán dòng chữ SUZUKI Best, phần vỏ nhựa ốp đèn và không có yếm, không có số khung, số máy, xe đã qua sử dụng cũ, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Hà Văn Ngoan (bố đẻ Hà Văn T). Việc T sử dụng xe để đi mua ma túy ông Ngoan không biết và không có liên quan. Ông Ngoan có đề nghị trả lại chiếc xe máy trên để quản lý, sử dụng là có căn cứ, cần chấp nhận theo khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[7] Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000VNĐ.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Lò Huỳnh Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Huỳnh Đ 30 (ba mươi) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 12 năm 2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lò Huỳnh Đ.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố các bị cáo Hà Văn T, Hà Văn T1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 12 năm 2023.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T1 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 12 năm 2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hà Văn T, Hà Văn T1.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy báo màu trắng có chữ viết màu đen, 03 mảnh nilon màu hồng gói ma túy ban đầu được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện MS phát hành.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu KYOCERA TORQUE KYV 35 kèm 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng thu giữ của Lò Huỳnh Đ.

Trả lại cho bị cáo Lò Huỳnh Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu FONROX, màu xanh, kèm 01 sim (điện thoại đã qua sử dụng).

Trả lại cho ông Hà Văn Ngoan 01 chiếc xe máy loại xe thô, không gắn biển kiểm soát, vỏ thân xe màu đỏ bên trên có dán dòng chữ SUZUKI Best, phần vỏ nhựa ốp đèn và không có yếm, không có số khung, số máy, xe đã qua sử dụng cũ.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lò Huỳnh Đ, Hà Văn T và Hà Văn T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000VNĐ (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện MS, tỉnh Sơn La;
- THADS huyện MS, tỉnh Sơn La;
- Công an huyện MS, tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tráng A Tánh

